TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN F - TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 283/2017/QĐST-HNGĐ	*Ba Tri, ngày 13 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 406/2017/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2017, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Bùi Minh K, sinh năm 1983. Trú tại: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn*: Chị Võ Thúy P, sinh năm 1991. Trú tại: ấp D, xã E, huyện F, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Minh K và chị Võ Thúy P.

2. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Minh K và chị Võ Thúy P. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 64/2012, quyển số 01/2012 ngày 25/5/2012 của UBND xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

- Về con chung: Chị Võ Thúy P có quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Bùi Minh T, sinh ngày 14/11/2012. Ghi nhận sự tự nguyện của chị P không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Bùi Minh K có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi có nhu cầu, vì lợi ích của con, đôi bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm hòa giải thành: 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) anh Bùi Minh K tự nguyện nộp và được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí

300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0007479 ngày 05/9/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện F, tỉnh Bến Tre. Sau khi khấu trừ, anh Bùi Minh K được nhận lại số tiền tạm ứng án phí còn dư là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tại Chị cục thi hành án dân sự huyện F, tỉnh Bến Tre.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện F;
- Chi cục THADS huyện F;
- UBND xã B (huyện C – tỉnh Sóc Trăng);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Rẻn